

Bản án số: 121/2021/HSST

Ngày: 14/12/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SƠN TÂY - TP HÀ NỘI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Đức Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Huy Dương.

Ông Nguyễn Ngọc Thanh.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lương Hữu Bình, Thư ký Tòa án nhân thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Diệu, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 126/2021/HSST ngày 24 tháng 11 năm 2021 và theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/QĐXX ngày 03 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Hà Ngọc T**, sinh năm 1997; ĐKNKTT: Thôn Đ, xã Đ, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9 /12; Con ông Hà Quang N sinh năm 1971 và bà Phan Thị M, sinh năm 1977; Vợ: Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 2000; Con: có 01 con sinh năm 2018; Tiền án; Tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 13/12/2016 bị Công an huyện Ba Vì xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc”. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/5/2021 đến ngày 16/5/2021 được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Xuân G**, sinh năm 1994; Nơi ĐKNKTT: Thôn C, xã C, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12 /12; Con ông: Nguyễn Văn C (đã chết) và bà Quách Thị Đ, sinh năm 1957; Vợ, con: Chưa có; Tiền án; Tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 16/4/2020 bị Công an thị xã Sơn Tây ra quyết định xử phạt hành chính bằng về hành vi “Đánh bạc”. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/5/2021 đến ngày 16/5/2021 được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10h00 phút ngày 07/5/2021 Hà Ngọc T, sinh năm 1997, trú tại: Thôn Đ, xã Đ, thị xã Sơn Tây đang ở nhà thì Phan Văn Q, sinh năm 1997 là bạn cùng thôn đi xe máy đến nhà T rủ đi uống bia. Sau đó T và Q đi đến khu vực xã Đường Lâm thì gặp Nguyễn Xuân G, sinh năm 1994, trú tại: Thôn C, xã C, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội là bạn của T, cả 3 người rủ nhau đi uống bia sau đó về nhà T chơi. Sau khi về nhà T, Q nằm ngủ còn T và G ngồi chơi điện thoại. Đến khoảng 14 giờ 30 phút do có nhu cầu sử dụng ma túy T rủ G đi mua ma túy về sử dụng chung. G đồng ý và nói “Còn có 300.000 đồng” và rủ T cùng đi. Thấy Q ngủ nên G lấy xe máy của Q chở G đi tìm mua ma túy, G chở T đi đến khu vực gần cổng Thành cổ Sơn Tây (phía phường Quang Trung) thì G mua được 01 gói ma túy của người phụ nữ khoảng 60 tuổi. Trên đường đi về G đưa gói ma túy cho T, T cầm gói ma túy cất vào ốp điện thoại của mình, cả hai đi về đến xóm Đông, thôn Đoài Giáp, xã Đường Lâm, thị xã Sơn Tây thì bị tổ công tác Công an xã Đường Lâm phát hiện bắt quả tang, vật chứng thu giữ gồm:

-01 gói ni lông bên trong chứa tinh thể màu trắng, thu trong ốp điện thoại của Hà Ngọc T (Tâm khai ma túy mua để sử dụng chung).

-01 xe mô tô nhãn hiệu Honda RS màu đen BKS: 30Y3-1193, số khung 432430, số máy 2178730 thu giữ của Giáp.

-01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI màu vàng, số Imei1: 869579034036793, Imei2: 869597035386791 thu của Giáp.

-01 điện thoại động nhãn hiệu MI màu xanh không kiểm tra được Imei, đã qua sử dụng thu của Hà Ngọc T.

Tại bản kết luận giám định số 3798/PC09 ngày 14/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, kết luận: "Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói ni lông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,397 gam".

Về nguồn gốc số ma túy T và G khai nhận mua của một người phụ nữ khoảng hơn 50 tuổi ở khu vực cổng Thành cổ Sơn Tây. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra xác minh, nhưng không xác định được trên địa bàn có đối tượng như T và G đã khai nhận, nên Cơ quan điều tra không có cơ sở làm rõ.

Đối với Phan Văn Q không biết T và G dùng xe máy của mình để đi mua ma túy, Q không tham gia mua ma túy cùng với T và G nên cơ quan điều tra không đưa ra hình thức xử lý đối với Q.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda RS màu đen BKS: 30Y3-1193. Quá trình điều tra làm rõ là tài sản của chị Phan Thị H, sinh năm 1990, trú tại: Thôn Đ, xã Đường Lâm, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội là chị gái của Q, xe không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả cho chị H quản lý và sử dụng.

Tại Cơ quan điều tra Hà Ngọc T, Nguyễn Xuân G khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 134/CT-VKS ngày 23/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây đã truy tố bị cáo Hà Ngọc T, Nguyễn Xuân G về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Tâm, Giáp đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội cũng như khai nhận các vật chứng bị thu giữ trong quá trình bắt người phạm tội quả tang như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Hà Ngọc T, Nguyễn Xuân G đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 17, 38, 58 Bộ luật hình sự, xử phạt Hà Ngọc T từ 15 tháng đến 18 tháng tù; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 17, 38, 58 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Xuân G từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Về vật chứng tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có chất ma túy, trả lại mỗi bị cáo 01 điện thoại di động, bị cáo T, G phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh:

Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 15h00 phút ngày 07/5/2021 xóm Đông, thôn Đoài Giáp, xã Đường Lâm, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội, Hà Ngọc T, Nguyễn Xuân G có hành vi tàng trữ trái phép 0,397 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây truy tố bị cáo Hà Ngọc T, Nguyễn Xuân G về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Xét hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, hành vi đã vi phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội trên địa bàn. Nhà nước, cơ quan truyền thông có nhiều biện pháp tuyên truyền về hiểm họa, tác hại của ma túy đối với kinh tế, đối với cuộc sống cộng đồng và sức khỏe của con người, đồng thời là một trong những nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác, nhưng T, G không tuân thủ cố ý phạm tội. Trong vụ án này các bị cáo là đồng phạm giản đơn, tại phiên tòa bị cáo G khai nhận khởi xướng và lấy xe máy của Q chở T đi tìm mua ma túy về sử dụng chung, tiền mua ma túy là của G. T chỉ đi cùng G trên đường về cầm ma túy do G đưa. Như vậy bị cáo G có vai trò lớn hơn bị cáo T, tuy nhiên Hội đồng xét xử xem xét năm 2014 bị cáo G có tham gia nghĩa vụ quân sự tại Tiểu đoàn 2, Trường quân sự, Quân đoàn 1, thị xã Tam Điệp, Ninh Bình trong thời gian huấn luyện bị tai nạn lao động, hiện được hưởng trợ cấp hàng tháng. Nhân thân hai bị cáo đều có tiền sự về hành vi “Đánh bạc” tuy đã được xóa, vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt cho hai bị cáo tương đương nhau là phù hợp. Cần áp dụng hình phạt có thời hạn tương xứng với hành vi phạm tội và buộc các bị cáo phải cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo trở thành người có ích cho xã hội đồng thời đề phòng ngừa chung.

[4]. Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng, trách nhiệm hình sự:

Trong vụ án này các bị cáo khai báo thành khẩn, nên giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo G được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có.

[5]. Về hình phạt bổ sung, xét thấy bị cáo T, G là người nghiện ma túy không có việc làm ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Tang vật của vụ án là 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa chất ma túy. Xét thấy số vật chứng này trực tiếp đến vụ án, nên áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong chứa chất ma túy. Trả lại bị cáo T, G mỗi bị cáo một điện thoại di động.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda RS màu đen BKS: 30Y3-1193 là tài sản của chị Phan Thị H không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả cho chị H quản lý và sử dụng, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về án phí:

Bị cáo T, G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 (Bị cáo Giáp được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51); Điều 17, 58 và Điều 38 và Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Hà Ngọc T, Nguyễn Xuân G phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt: Hà Ngọc T, Nguyễn Xuân G mỗi bị cáo 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ bắt thi hành án và được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/5/2021 đến ngày 16/5/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong dán kín của phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội (Bên trong chứa ma túy loại Methamphetamine sau khi giám định) bên ngoài có chữ ký của Hà Ngọc T, Nguyễn Xuân G và chữ ký của đồng chí Lê Văn Quốc cán bộ công an xã Đường Lâm và chữ ký của đồng chí Trần Ngọc Chinh là giám định viên phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội. Trả lại bị cáo Tâm 01 điện thoại di động nhãn hiệu MI màu xanh, điện thoại cũ trong tình trạng khóa không kiểm tra được Imei; trả lại bị cáo Giáp 01 điện thoại di động HUAWEI màu vàng, số Imei1: 869579034036793, Imei2: 869597035386791 điện thoại cũ đã qua sử dụng, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/11/2021.

4. Về án phí: Bị cáo Hà Ngọc T, Nguyễn Xuân G mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Hà Ngọc T, Nguyễn Xuân G được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- VKS ND TX Sơn Tây;
- Công an TX Sơn Tây;
- THA Dân sự TX Sơn Tây;
- Bị cáo; NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Đức Ngọc

